



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 09/2023

KÉ ĐẦU NGỰA

(*Fructus Xanthii strumarium*)

SKS: HP0223073

Quả già đã phơi, sấy khô của cây Ké đầu ngựa (*Xanthium strumarium* L.), họ Cúc (Asteraceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu nhạt.

III. Liên kết chuẩn

Chất chuẩn: Acid chlorogenic (VKNTTW), SKS: E0119356.01, HL: 97,0 % ($C_{16}H_{18}O_9$), tính theo nguyên trạng.

Dược liệu chuẩn Ké đầu ngựa (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 121168 - 201707.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Ké đầu ngựa.

2. Định tính : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết có cùng màu sắc và giá trị R_f với vết của acid chlorogenic trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết có cùng màu sắc và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Ké đầu ngựa.

Phương pháp SKLM

3. Định lượng : 0,26 % acid chlorogenic ($C_{16}H_{18}O_9$), tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

4. Tro toàn phần : 3,8 %.

5. Độ ẩm : 7,5 %.


PP sấy (1 g, 100 °C, 5 h).

6. Chất chiết được trong dược liệu : 10,5 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP ngâm lạnh, dung môi là ethanol 70 %.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	08/2024	

Hà Nội, ngày 24 tháng 08 năm 2023

KT VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG

Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>